



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM
FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635
TELEPHONE:

POLITICAL PRISONER REGISTRATION FORM
(Two Copies)

IV # 57614

VEWL.# 44492

I-171 : ☒ Yes, ☐ No

EXIT VISA: ☐ Yes ☒ No

The purpose of this form is to identify persons who are or were formerly interned in re-education camps in Vietnam, so that eligibility for U.S. admission via the Orderly Departure Program can be established.

1. APPLICANT IN VIETNAM NGUYEN Quốc THUY
Last Middle First

Current Address 139/16 Lý Chính Thắng Q.3, HCM City VN.

Date of Birth 2.25.39 Place of Birth HA NOI

Previous Occupation (before 1975) Vice Minister
(Rank & Position)

2. TIME SPENT IN RE-EDUCATION CAMP Dates : From 6.15.1975 To 2.13.1988

3. SPONSOR'S NAME: Nguyễn AN Quốc (134)
Name

Address & Telephone

4. NAMES OF RELATIVES/ACQUAINTANCES IN THE U.S.

<u>Name, Address & Telephone</u>	<u>Relationship</u>
--------------------------------------	---------------------

_____	_____
_____	_____
_____	_____

If you are eligible to file for the applicant under Category I of the ODP criteria and have not filed an Affidavit of Relationship (AOR), you are encouraged to do so. Also, persons in the U.S. who are eligible to petition for relatives in Vietnam on INS Form I-130 must do so.

Date Prepared: _____

5. NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) : Nguyễn Quốc Huy
(Listed on page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO PA.
1. Nguyễn Thị Minh Châu	1947	Wife
2. Nguyễn Quốc Thắng	1971	son
3. Nguyễn Quốc Minh Trân	1973	daughter
4. Nguyễn Quốc Minh Thủy	1975	son

DEPENDENT'S ADDRESS :(if different from above)

6. ADDITIONAL INFORMATION :

Thus agree
and they

Ngày 29 tháng 9 năm 1988

Kính gửi bà Khúc-Minh-Thư

P.O. Box 5435, ARLINGTON VA 22205-0635

Thưa bà,

Chúng tôi rất cảm thông nhận được thư của bà đề ngày 28-7-1988. Sự nhiệt tình giúp đỡ của anh Am cùng của Bà đã khiến chúng tôi có thêm được lòng tin và niềm hy vọng vào tương lai.

Trong thời gian mới đây chúng tôi đã nhận được thư giới thiệu (Lời) ký ngày 16-6-1988 (đính hậu), chúng tôi đã đề đơn xin xuất cảnh sang Hoa Kỳ để đoàn tụ với gia đình đồng thời cũng nộp đơn theo diện người cải tạo xin tái định cư ở Hoa Kỳ. Hiện nay tại đây có người nộp đơn như tôi rất đông đảo, do đó quá thực vấn đề này không phải là dễ dàng và chúng tôi luôn hết sức thực hiện đúng theo lời khuyên của bà là cần phải tích cực, tự lo liệu về phần liên hệ của mình. Tuy nhiên cũng còn có hai vấn đề ở bên ngoài hoàn toàn vượt quá tầm tay cũng tầm hiểu biết của chúng tôi, và chúng tôi một lần nữa lại phải làm được lòng tốt của bà đề xin giúp đỡ:

- Xin vận động hầu tên của gia đình chúng tôi có thể được ghi trong danh sách của phía Hoa Kỳ (chúng tôi không rõ khi được cấp lời là đã được nhận có tên trong danh sách hay không) và rồi một ưu tiên thích đáng.

- Chúng tôi được biết trong cái thời mới đây ở Việt Nam có một số gia đình được xếp vào loại hồ sơ đặc biệt, họ có may mắn được gọi làm thủ tục xuất cảnh sang Hoa Kỳ một cách mau chóng, tuy có người hồ sơ xin đi vẫn chưa hoàn chỉnh nữa. Các gia đình được dán biểu Atkins can thiệp (phóng ảnh đính hậu) thuộc loại

đặc biệt này. Chúng tôi không hiểu rõ lý do mà sự đặc biệt này thật sự là gì, song cũng dám phỏng đoán rằng những lời yêu cầu của các dân biểu, nghị sĩ Hoa Kỳ trong giai đoạn này rất được coi trọng. Do đó, dù hiểu rằng tình hình của chúng tôi là quá lam lũ nhưng sự nhiệt tình của Bà, chúng tôi vẫn cứ mạnh dạn xin Bà cố gắng vận động giúp đỡ tương hợp mà tôi cũng được một vị dân biểu hay nghị sĩ can thiệp cho.

Rất mong Bà thông cảm cho tình hình quá đỗi của chúng tôi và xin Bà nhận nơi đây lòng chân thành cảm tạ mà chúng tôi.

Kính thư,

Pauline

Nguyễn Quốc Thụy

Hồ sơ đính kèm: Phóng ảnh

- giấy ra tại.

- mẫu 171 + IV 057614

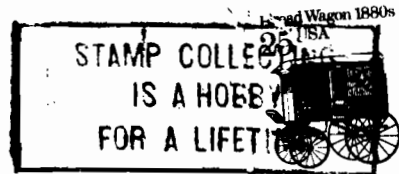
- Lôi

- thư của dân biểu Atkins



Nguyễn Văn Hùng

Khanh Nguyen T.B.



TO : MS. KHUC MINH THO

P.O. BOX 5435

ARLINGTON - VA 22205 - 0635

156 417
24.2.86

BỘ NỘI VỤ
Trại NAM HÀ
Số 92 GRT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu số 601-QLTG.
ban hành theo công
văn số 2563 ngày 21
tháng 11 năm 1972

00077615032
SSHLD

GIẤY RA TRẠI

Theo thông tư số 966-BCA/TT ngày 31-5-1981 của Bộ Công an

Thi hành án văn quyết định tha số 60 ngày 4 tháng 2 năm 1988
của Bộ nội vụ

Nay cấp giấy tha cho anh chị có tên sau đây:

Họ tên khai sinh Nguyễn quốc Thụy

Họ tên thường gọi Thụy

Họ tên bí danh

Sinh ngày tháng năm 1939

Nơi sinh Hà nội

Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú trước khi bị bắt 139/16 đường lý chính thống quận 3 TP HCM

Căn tội phụ ta tổng trường thông tin chiêu hồi

Bị bắt ngày 15-6-1975 Át phạt TTCT

theo quyết định, án văn số ngày 55 tháng 8 năm 1976 của Bộ nội vụ

Đã bị tống án lần, cộng thành năm tháng

Đã được giảm án lần, cộng thành năm tháng

Nay về cư trú tại 139/16 đường lý chính thống Q3 TP HCM

Nhận xét quá trình cải tạo

Muởm : chưa có gì biểu hiện xấu

Lao động : có nhiều cố gắng, hoàn thành công việc được giao

Học tập : tham gia đều

Nội qui kỷ luật chưa có gì sai phạm

lấn tay ngón trở phải

Của Nguyễn quốc Thụy 1462

Danh bản số NV15

Lập tại

Họ tên, chữ ký Ngày 13 tháng 2 năm 1988

Người trực cấp giấy

Chau Huy

THƯỜNG CÁ LUU VĂN HÂN

Công an p12 Q3
Ông Nguyễn Quốc Thước có tên trên
địa phương giấy ra tại về làm
tại tại 139/16 Lý Chính Thắng

Ngày 22.02.1988



Bưu xuất Lã

Chứng nhận giống n hân chính



Nguyễn Quốc Thước
Đoàn Công An

EMBASSY OF THE UNITED STATES OF AMERICA
BANGKOK, THAILAND

JUN 16, 1988

TO WHOM IT MAY CONCERN:

NGUYEN QUOC THUY	BORN 25 FEB 39	(IV 57614)	
NGUYEN THI MINH CHAU	BORN 5 OCT 47	WIFE	
NGUYEN QUOC THANG	BORN 1 AUG 71	UNMARRIED SON	
NGUYEN QUOC MINH TRAN	BORN 1 JAN 73	UNMARRIED SON	DAUGHTER
NGUYEN QUOC MINH THUY	BORN 22 DEC 75	UNMARRIED SON	

ADDRESS IN VIETNAM: 139/16 LY CHINH THANG
P 12
Q 03
T/P HO CHI MINH

VENL4: 4442

SU QUAN HOA KY CHO PHEP NHUNG NGUOI CO TEN TREN DAY DI BANGKOK, THAI-LAN, DE NOP DON TAI SU QUAN MY DE SANG HOA KY, VOI DIEU KIỆN HO DUOC KHAM SUC KHOE TAI VIET NAM, VA DUOC PHONG VAN QUA DAI DIEN CUA CHUONG TRINH RA DI CO TRAT TU CUA HOA KY. CHUNG TOI YEU CAU GIOI THAM QUYEN CAP CHO HO GIAY XUAT CANH CUNG NHUNG GIAY TO CAN THIET DE ROI VIET NAM./ THE AMERICAN EMBASSY GIVES PERMISSION FOR THE ABOVE PERSONS TO COME TO BANGKOK, THAILAND TO MAKE APPLICATION AT THIS EMBASSY TO GO TO THE UNITED STATES, PROVIDED THAT THEY HAVE A MEDICAL EXAMINATION IN VIETNAM AND AN INTERVIEW BY A REPRESENTATIVE OF THE UNITED STATES ORDERLY DEPARTURE PROGRAM. WE REQUEST THE AUTHORITIES TO ISSUE EXIT PERMITS AND THE NECESSARY DOCUMENTS TO LEAVE VIETNAM.

NHUNG NGUOI KE TREN DA DUOC UNHCR DE NGHI TOI THAM QUYEN VIET NAM THEO DANH SACH CHIEU KHAN NHAP CANH HOA KY./ THE NAMES ABOVE HAVE BEEN SUBMITTED TO THE VIETNAMESE AUTHORITIES BY THE UNHCR ON THE AMERICAN VISA ENTRY WORKING LIST.

SINCERELY,

Bruce
BRUCE
DIRECTOR
ORDERLY DEPARTURE OFFICE


ODP-I
11/87

J077621



Law Offices Victor Wu



UNITED STATES DEPARTMENT OF JUSTICE
IMMIGRATION AND NATURALIZATION SERVICE

IV 057614

200 NORTH LOS ANGELES STREET
LOS ANGELES, CALIFORNIA 90012

NOTICE OF APPROVAL OF RELATIVE IMMIGRANT VISA PETITION

NAME AND ADDRESS OF PETITIONER

An Quoc NGUYEN

NAME OF BENEFICIARY NGUYEN, Thuy Quoc NGUYEN, Vinh Quoc	
CLASSIFICATION 203(a)(5)	FILE NO I-130
DATE PETITION FILED 9/29/82	DATE OF APPROVAL OF PETITION 10/6/82

10/8/82

Please be advised that approval of the petition confers upon the beneficiary an appropriate classification. The approval constitutes no assurance that the beneficiary will be found eligible for visa issuance, admission to the United States or adjustment to lawful permanent resident status. Eligibility for visa issuance is determined only when application therefor is made to a consular officer; eligibility for admission or adjustment is determined only when application therefor is made to an immigration officer. Also, please note the items below which are indicated by "X" marks concerning this petition:

1. ☐ YOUR PETITION TO CLASSIFY THE BENEFICIARY AS AN IMMEDIATE RELATIVE OF A UNITED STATES CITIZEN HAS BEEN FORWARDED TO THE UNITED STATES CONSULATE AT _____ THIS COMPLETES ALL ACTION BY THIS SERVICE ON THE PETITION. THE UNITED STATES CONSULATE, WHICH IS UNDER THE SUPERVISION OF THE DEPARTMENT OF STATE, WILL ADVISE THE BENEFICIARY CONCERNING VISA ISSUANCE. *Inquiry concerning visa issuance should be addressed to the Consul. This Service will be unable to answer any inquiry concerning visa issuance.*
2. ☐ IF YOU BECOME NATURALIZED AS A CITIZEN OF THE UNITED STATES AND AN IMMIGRANT VISA HAS NOT YET BEEN ISSUED TO THE BENEFICIARY, NOTIFY THIS OFFICE IMMEDIATELY, GIVING THE DATE OF YOUR NATURALIZATION. AT THE SAME TIME, IF THE PETITION WAS IN BEHALF OF YOUR SON OR DAUGHTER, ALSO ADVISE WHETHER THAT PERSON IS STILL UNMARRIED. THIS INFORMATION MAY EXPEDITE THE ISSUANCE OF A VISA TO THE BENEFICIARY.
3. ☒ YOUR PETITION FOR PREFERENCE CLASSIFICATION, AS SHOWN ABOVE, HAS BEEN FORWARDED TO THE UNITED STATES CONSULATE AT BANGKOK. THIS COMPLETES ALL ACTION BY THIS SERVICE ON THE PETITION. THIS SERVICE HAS NOTHING TO DO WITH THE ACTUAL ISSUANCE OF VISAS. VISAS ARE ISSUED ONLY BY UNITED STATES CONSULS WHO ARE UNDER THE JURISDICTION OF THE U.S. DEPARTMENT OF STATE. UNDER THE LAW ONLY A LIMITED NUMBER OF VISAS MAY BE ISSUED BY THAT DEPARTMENT DURING EACH YEAR AND THEY MUST BE ISSUED STRICTLY IN THE CHRONOLOGICAL ORDER IN WHICH PETITIONS WERE FILED FOR THE SAME CLASSIFICATION. WHEN THE BENEFICIARY'S TURN IS REACHED ON THE VISA WAITING LIST, THE UNITED STATES CONSUL WILL INFORM HIM AND CONSIDER ISSUANCE OF THE VISA. *Inquiry concerning visa issuance should be addressed to the Consul. This Service will be unable to answer any inquiry concerning visa issuance.*
4. ☐ THE PETITION STATES THAT THE BENEFICIARY IS IN THE UNITED STATES AND WILL APPLY TO BECOME A LAWFUL PERMANENT RESIDENT. THE ENCLOSED APPLICATION FOR THIS PURPOSE (FORM I-485) SHOULD BE COMPLETED AND SUBMITTED BY THE BENEFICIARY WITHIN 30 DAYS IN ACCORDANCE WITH THE INSTRUCTIONS CONTAINED THEREIN. (IF THE BENEFICIARY HAD PREVIOUSLY SUBMITTED FORM I-485 WHICH WAS RETURNED TO HIM, HE SHOULD RESUBMIT THAT FORM WITHIN 30 DAYS.)
5. ☐ THE BENEFICIARY WILL BE INFORMED OF THE DECISION MADE ON HIS PENDING APPLICATION TO BECOME A LAWFUL PERMANENT RESIDENT (FORM I-485).
6. ☐ THE PETITION STATES THAT THE BENEFICIARY IS IN THE UNITED STATES AND WILL APPLY TO BECOME A LAWFUL PERMANENT RESIDENT. HOWEVER, AN IMMIGRANT VISA NUMBER IS NOT PRESENTLY AVAILABLE. THEREFORE, THE BENEFICIARY MAY NOT APPLY TO BECOME A PERMANENT RESIDENT.
7. ☐ ORIGINAL DOCUMENTS SUBMITTED IN SUPPORT OF YOUR PETITION UNACCOMPANIED BY COPIES THEREOF HAVE BEEN MADE A PERMANENT PART OF THE PETITION. ANY OTHERS ARE RETURNED HERewith.
8. ☐ REMARKS

Jr

VERY TRULY YOURS

Michael A. Landon Jr.

THE UNITED STATES ORDERLY DEPARTURE PROGRAM

OPR TO - SIN
RUN DATE: 01/01/83
PAGE NO. 111

WORKSHEET FOR FILE NUMBER IV 057414

PRINCIPAL ALIEN IN VIETNAM

NAME: NGUYEN QUOC THUY

OTHER NAMES USED:

SEX: M DOB: (MMDDYY) 02/25/39 COB: VN
ADDRESS IN VIETNAM:324 BACH DANG, P.14, Q. BINH THANH
T.2, HO CHI MINH, VIETNAM

SPONSOR IN THE UNITED STATE

NAME: NGUYEN QUOC AN

DOB: (MMDDYY) / / COB:

ADDRESS:

TELEPHONE (HOME):

(BUSINESS): / /

CATEGORY: SEP PRA USC

NAME	SEX	DOB	REL.	COB	ACCOMPANYING RELATIVES			DOCUMENTATION			PHOTO	OTHER
					FALCON	SC	HCT	MC	HCT	EVN		
M/R	MM	DD	YY	PA	VN	DD	YY	SC	HCT	MC	HCT	EVN
1. NGUYEN QUOC THUY	M	02	25	39	PA	VN						
2. NGUYEN THI MINH CHAU	F	10	05	47	WI	VN						
3. NGUYEN QUOC THANG	M	08	01	71	SO	VN						
4. NGUYEN QUOC MINH TRAN	M	01	01	73	SO	VN						
5. NGUYEN QUOC MINH THUY	M	12	22	75	SO	VN						
6.												
7.												
8.												
9.												
10												
11												
12												
13												
14												

FOR OFFICIAL USE ONLY

PRINCIPAL ALIEN IN VIETNAM

SPONSOR IN THE UNITED STATES

SYMBOL: P51 PRIORITY DATE: 09/20/82 REL-SPONSOR TO PA: RR

I-130 AQN AQN SC OCT MC HCT EVN PHOTO

OTHER

VEM: 01 SEX: M JVL:

I-130 AQN AQN SC OCT MC HCT EVN PHOTO

LEO EMPL/TRAINING (CAT 2):

PVT US EMPL/TRAINING (CAT 1-AC):

GVM/BVMAF SVC:

US COMBAT ADR:

REFS CAMP:

CAT 1 PKT: --/--/-- FLUP: --/--/-- OTHER:

CAT 2/3 PKT: --/--/-- FLUP: --/--/-- OTHER:

RELIST BY: ON: --/--/-- LOI SENT: --/--/-- NOTIFIED OF EXIT PERMIT --/--/-- PERMIT # ----- FEEDBACK LIST --/--

OTHER ACTIONS: MEDICAL PROG:

VOLAS NAME:

VOLAS ABUSE: SOUGHT --/--/-- RECD: --/--/-- V # ----- HAN # ----- RECD: SOUGHT --/--/-- RECD: --/--/--

POSSIBLE DUPS: A ----- A ----- A ----- A ----- A ----- A ----- A ----- A ----- A -----

REF: 30 01

Congress of the United States

House of Representatives

Washington, DC 20515

July 8, 1988

Nguyen Co Thach, Foreign Minister
Ministry of Foreign Affairs
Hanoi, Vietnam

Dear Mr. Minister:

Thank you for your interest and cooperation in reuniting families in my district with their relatives in Vietnam. My constituents have reported to me that their relatives are receiving official permission to leave Vietnam, and are being scheduled for interviews. Your personal intervention has been very helpful, and once again, I respectfully request your assistance in obtaining exit permits for the relatives of my constituents.

Paperwork for resettlement has been filed and approved by our government for these families in Vietnam. They are now currently waiting for official permission to leave Vietnam, and would like their names to be presented to our government for interviews by the U.S. Embassy teams in Vietnam. Anything you can do to facilitate this process would be welcomed by my government, and by the families affected. The families of concern are:

1. Xang Tran and family, IV# 200-628
27 Tran Quoc Tuan
Ninh Hoa, Phu Khanh
2. Thoi Tran and family
Thoi Nghiep Thanh, Dien Binh
Dien Khanh, Phu Khanh
3. Pham Thi Phuong and two children, IV# 054723
36 Phan Boi Chau, Qui Nhon
T.P. Ho Chi Minh City
4. Le Van Tuu, Nguyen Thi Tam, and family, IV# 519236
63/2 Phuong 18, Q. Tan Binh
T.P. Ho Chi Minh City
* Le Van Tuu is in Chi Hoa Camp in Ho Chi Minh City

REPLY TO:

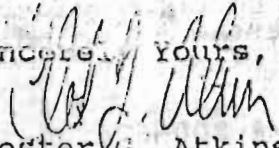
WASHINGTON OFFICE
505 CANNON BUILDING
WASHINGTON, DC 20515-9988
(202) 225-3411

DISTRICT OFFICE:
134 MIDDLE STREET, SUITE 310
LOWELL, MA 01852-1088
(617) 452-0101
Toll free (800) 831-3175

10. Nguyen Thi Vinh, Le Van Dong, and children, IV# 22571
48/15/48 Ho Tieu Chanh
Phu Nuan, T.P. Ho Chi Minh City
11. Nguyen Thi Kinh and family, IV# 110392
175/19 Minh Hang
Phu Nuan, T.P. Ho Chi Minh City
12. Nguyen Thi Dong, Nguyen Dang, and son, IV# 54309
80/21 Nguyen Trai
Q.5 T.P. Ho Chi Minh City
13. Le Thi Dinh and family, IV# 81177
Nguyen Dien and family, IV# 110393
175/19 Minh Hang
Q. Phu Nuan, T.P. Ho Chi Minh City

Again, I greatly appreciate your interest and concern for these families. Thank you for your continued cooperation in the Orderly Departure Program.

Sincerely yours,


Chester G. Atkins
Member of Congress

CGA/ljp

2V 057614

133/417
24.2.86

BỘ NỘI VỤ CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu số 001-QLTG,
ban hành theo công
văn số 2363 ngày 21
tháng 11 năm 1973

Trại NAM HA
Số 93 GRT

00077615039

SSHLD

GIẤY RA TRẠI

Theo thông tư số 966-BCA/TT ngày 31-5-1981 của Bộ Công an
Thực hiện án văn quyết định tha số 60 ngày 4 tháng 2 năm 1988
của Bộ nội vụ

Nay cấp giấy tha cho anh chị có tên sau đây:

Họ tên khai sinh Nguyễn Quốc Thụy

Họ tên thường gọi Thụy

Họ tên bí danh

Sinh ngày tháng năm 1939

Nơi sinh Hà Nội

139/16 đường lý chính thống quận 3 TP HCM

Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú trước khi bị bắt

Cau lọi phụ tá tổng trưởng thông tin chiêu hồi

Bị bắt ngày 15-6-1975 tại phạt TĐC

theo quyết định, án văn số ngày 55 tháng 8 năm 1976 của Bộ nội vụ

Đã bị täng án lần, cộng thành năm tháng

Đã được giảm án lần, cộng thành năm tháng

Nay về cư trú tại 139/16 đường lý chính thống Q3, TP HCM

Nhận xét quá trình cải tạo

Mu tuong: chưa có gì biểu hiện xấu

Lao động: có nhiều cố gắng, hoàn thành công việc được giao

Học tập: tham gia đều

Mọi qui kỷ luật chưa có gì sai phạm

Ấn tay ngón trỏ phải
của Nguyễn Quốc Thụy
Đánh bản số 1462
Lập tại NV15

Họ tên, chữ ký Ngày 13 tháng 2 năm 1988
Người nhận cấp giấy
Chau hui

Chúng nhận giống y bản chính

Ấn tại phường THƯỜNG KIỆT LƯU VÂN HÂN

13/5/78
HEND.P12/03
WTC



Ấn tại phường THƯỜNG KIỆT LƯU VÂN HÂN

Công an p12 D3
Ông Đoàn Quốc Thước có đơn trình
đưa người giảng dạy tại và làm
tại BG/IG Lý Chính Thắng

Ngày 22.12.1988

PC



Bùi Xuân Lê

ZV 057614

13/4/77
24.2.86

BỘ NỘI VỤ
TRẠI NAM HÀ
Số 93 GRT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu số 101-QLTG,
ban hành theo đồng
văn số 2663 ngày 21
tháng 11 năm 1979

00077615032

SSHLD

GIẤY RA TRẠI

Theo thông tư số 966-BCA/TT ngày 31-8-1981 của Bộ Công an
Thi hành án văn quyết định tha số 60 ngày 4 tháng 2 năm 1982
của Bộ nội vụ

Nay cấp giấy tha cho anh chị có tên sau đây:

Họ, tên khai sinh: Nguyễn Quốc Thủy

Họ, tên thường gọi: Thủy

Họ, tên bí danh:

Sinh ngày tháng năm 1939

Nơi sinh: Hà Nội

139/16 đường lý chính thống quận 3 TP HCM

Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú trước khi bị bắt

Cao lợi phụ tá tổng trưởng thông tin chiêu hồi

Bị bắt ngày 15-6-1975 Tại phạt TTCT

theo quyết định, án văn số ngày 55 tháng 8 năm 1976 của

Bộ nội vụ

Đã bị tống án lần, cộng thành năm tháng

Đã được giảm án lần, cộng thành năm tháng

Nay về cư trú tại 139/16 đường lý chính thống Q3, TP HCM

Nhận xét quá trình cải tạo

Mưu tượng: chưa có gì biểu hiện xấu

Lao động: có nhiều cố gắng, hoàn thành công việc

được giao

Học tập: tham gia đều

Nội qui kỷ luật chưa có gì sai phạm

Ấn tay ngón trỏ phải
của NGUYỄN QUỐC THỦY
Đánh bản số 1462
Lập tại NV15

Họ tên, chữ ký Ngày 13 tháng 2 năm 1982
Người nhận cấp giấy
Chau Huy

Chứng nhận giống y bản chính
phát tại phường 13, Quận 3, TP HCM
LƯU VĂN HÂN



13/5/78
QUEND. P12/Q3
57C
Ấn CHỖ
Ấn CHỖ

Công an p12/D3
Ông Nguyễn Quốc Thuận có tên trên
đơn phương giấy ra báo về làm
tại Bộ 126 Lý Chính Thắng

Ngày 22-12-1988
P12



Bùi Xuân C.

ZV 057614

136/417
24.2.88

BỘ NỘI VỤ CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Trại NAM HÀ

Số 93 GRT

0 0 0 7 7 8 1 5 9 3 9

SSHLD

Mẫu số 601-QLTG.
ban hành theo công
văn số 2565 ngày 21
tháng 11 năm 1973

GIẤY RA TRẠI

Theo thông tư số 960-BCA/TT ngày 31-5-1981 của Bộ Công an

Thi hành án văn quyết định tha số 60 ngày 4 tháng 2 năm 1988
của Bộ nội vụ

Nay cấp giấy tha cho anh, chị có tên sau đây:

Họ, tên khai sinh Nguyễn quốc Thụy

Họ, tên thường gọi Thụy

Họ, tên bí danh

Sinh ngày tháng năm 1939

Nơi sinh Hà nội

139/16 đường lý chính thống quận 3 TP HCM

Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú trước khi bị bắt

Cau tội phụ tá tổng trưởng thông tin chiêu hồi

Bị bắt ngày 15-6-1975 Át phạt TTCT

theo quyết định, án văn số ngày 55 tháng 8 năm 1976 của

Bộ nội vụ

Đã bị lãn án lần, cộng thành năm tháng

Đã được giảm án lần, cộng thành năm tháng

Nay về cư trú tại 139/16 đường lý chính thống Q3, TP HCM

Nhận xét quá trình cải tạo

Tư tưởng: chưa có gì biểu hiện xấu

Lao động: có nhiều cố gắng, hoàn thành công việc

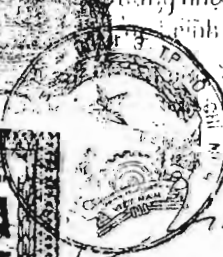
được giao

Học tập: tham gia đều

Mọi qui kỷ luật chưa có gì sai phạm

lần tay ngón trở phải Họ tên, chữ ký Ngày 12 tháng 2 năm 1988
của Nguyễn quốc Thụy châu huy châu huy
Đánh bản số 1462
Lập tại NV15

Chứng nhận giống y bản chính
phát tại phường THUẬN AN LƯU VĂN HẠN



17.5.78
QUẢN LÝ NHÀ TÙ
TP. HCM
châu huy

Công an p12/D3
Đã được Quốc Thước có tên kinh
đo được gần 100 km về phía
bên tả 100/26 lý chính hàng

Ngày 22-02-1988



Được Quốc Thước

ZV 057614

136/H17
24.2.86

DỘ NỘI VỤ CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Trại NAM HẠ
Số 93 GRT

Mẫu số 001-QLTG
ban hành theo công
văn số 2063 ngày 21
tháng 11 năm 1972

0 0 0 7 7 6 1 5 9 3 9

SSHLD

GIẤY RA TRẠI

Theo thông tư số 960-BCA/TT ngày 31-5-1981 của Bộ Công an
Thủ lệnh án văn quyết định thả số 60 ngày 4 tháng 2 năm 1988
của Bộ nội vụ

Nay cấp giấy thả cho anh, chị có tên sau đây:

Họ, tên khai sinh Nguyễn Quốc Thụy

Họ, tên thường gọi Thụy

Họ, tên bí danh

Sinh ngày tháng năm 1939

Nơi sinh Hà nội

139/16 đường lý chính thống quận 3 TP HCM

Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú trước khi bị bắt

Cau lọi phụ tá tổng trưởng thông tin chiêu hồi

Bị bắt ngày 15-6-1975 Át phát TTCT

theo quyết định, án văn số ngày 55 tháng 8 năm 1976 của

Bộ nội vụ

Đã bị tăng án lần, cộng thành năm tháng

Đã được giảm án lần, cộng thành năm tháng

Nay về cư trú tại 139/16 đường lý chính thống Q3, TP HCM

Nhận xét quá trình cải tạo

Muối lương: chưa có gì biểu hiện xấu

Lao động: có nhiều cố gắng, hoàn thành công việc được giao

Học tập: tham gia đều

Mọi qui kỷ luật chưa có gì vi phạm

lấn tay ngón trở phải
của Nguyễn Quốc Thụy
Đánh bản số 1462
Lập tại NV15

Họ tên, chữ ký Ngày 13 tháng 2 năm 1988
Nguyễn Quốc Thụy
Châu Huy

Chúng tôi đồng ý bản chính

lưu tại phòng 1462

LIU VAN HAN

17/5/78
VEND. P11/Q3
STC



Nguyễn Hồng Sơn

Công an p12/D3
Ủy Ban Quốc Thước có tên kinh
do Phường Giảng học và làm
tại Bộ 16 Lý Chính Thắng

Ngày 22.12.1988
Đ. C.



Ban chấp hành

BỘ NỘI VỤ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Trại NAM HÀ

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số 93 QRT

00072815939

SSHLD

Mẫu số 601-QLTC,
ban hành theo đồng
văn số 263 ngày 21
tháng 11 năm 1973

GIẤY RA TRẠI

Theo thông tư số 966-BCA/TT ngày 31-5-1981 của Bộ Công an

Thi hành án văn quyết định thả số 60 ngày 4 tháng 2 năm 1988

của Bộ nội vụ

Nay cấp giấy thả cho anh, chị có tên sau đây:

Họ, tên khai sinh: Nguyễn Quốc Thụy

Họ, tên thường gọi: Thụy

Họ, tên bí danh:

Sinh ngày tháng năm 1939

Nơi sinh: Hà Nội

139/16 đường lý chính thống quận 3 TP HCM

Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú trước khi bị bắt:

Cau tội: phụ tá tổng trưởng thông tin chiến hời

Bị bắt ngày 25-6-1975 Át phát TTCT

theo quyết định, án văn số ngày 55 tháng 8 năm 1976 của

Bộ nội vụ

Đã bị tống án lần, cộng thành năm tháng

Đã được giảm án lần, cộng thành năm tháng

Nay về cư trú tại 139/16 đường lý chính thống Q3, TP HCM

Nhận xét quá trình cải tạo

Tư tưởng: chưa có gì biểu hiện xấu

Lao động: có nhiều cố gắng, hoàn thành công việc được giao

Học tập: tham gia đều

Đội qui kỷ luật chưa có gì sai phạm

ấn tay ngón trỏ phải

của Nguyễn Quốc Thụy

Định bản số 1462

Lập tại NV15

Họ tên, chữ ký

Ngày 13 tháng 2 năm 1988

Người tiếp nhận giấy

Lương Duy

Chứng nhận giống y hệt chính

phần tại phường Thủ Đức

LƯU VĂN HÂN

17.5.78

QUEND.P.12.93

STC



133/H17
24.2.86
Lương Duy
Nguyễn Quốc Thụy

ZV 057614

13/4/7
24.2.86

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu số 601-QLTC,
ban hành theo công
văn số 2565 ngày 21
tháng 11 năm 1973

Trại NAM HẠ
Số 92 GRT

0 0 0 7 7 6 1 5 0 3 9

SSHLD

GIẤY RA TRẠI

Theo thông tư số 960-BCA/TT ngày 31-5-1981 của Bộ Công an

Thủ trưởng an ninh quyết định thả số 60 ngày 4 tháng 2 năm 1988
của Bộ nội vụ

Nay cấp giấy thả cho anh, chị có tên sau đây:

Họ, tên khai sinh Nguyễn Quốc Thụy

Họ, tên thường gọi Thụy

Họ, tên bí danh

Sinh ngày tháng năm 1939

Nơi sinh Hà nội

139/16 đường lý chính thống quận 3 TP HCM

Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú trước khi bị bắt

Cause tội phụ tá tổng trưởng thông tin chiêu hồi

Bị bắt ngày 15-6-1975 Át phạt TTCT

theo quyết định, án văn số ngày 55 tháng 8 năm 1976 của Bộ nội vụ

Đã bị tẩn án lần, cộng thành năm tháng

Đã được giảm án lần, cộng thành năm tháng

Nay về cư trú tại 139/16 đường lý chính thống Q3, TP HCM

Nhận xét quá trình cải tạo

Tư tưởng chưa có gì biến hiện xấu

Lao động có nhiều cố gắng, hoàn thành công việc

được giao

Học tập tham gia đều

Đi qui kỷ luật chưa có gì sai phạm

lấn tay ngón trở phải
của Nguyễn Quốc Thụy 1462
Đánh bản số NV15
Lập tại

Họ tên, chữ ký Ngày 12 tháng 2 năm 1988

châu huy

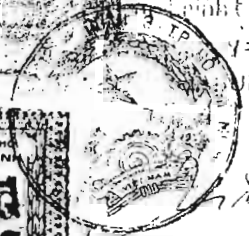
Chứng nhận giống y bản chính

phát tại phường THUẬN AN

17-5-1988

UBND P.14/Q3

SN

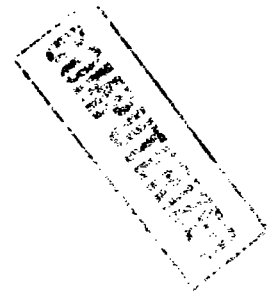


Trần Hồng Sơn

CONTROL

____ Card
____ ~~*~~ Doc. Request; Form
____ Release Order
____ Computer
____ Form "D"
____ ODP; Date _____
____ Membership; Letter

7/28/88



July 1988